TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LẬP THẠCH** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 16/QĐ-TA	*Lập Thạch, ngày 30 tháng 5 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẬP THẠCH,TỈNH VĨNH PHÚC

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Bà Kim Thị Ánh V

2. Thư ký phiên họp: Ông Trần Mạnh Tuấn

Ngày 30 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 19/QĐ-TA ngày 26 tháng 5 năm 2025 đối với:

Họ và tên: Hà Hồng T, sinh ngày 15/9/1971; căn cước công dân số 026071008278, ngày cấp 14/8/2022, nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH- Bộ C; Hộ khẩu thường trú: Thôn Đ, xã T, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc; Chỗ ở: Thôn Đ, xã T, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Tiền án, tiền sự: Không.

Con ông: Hà Cao N (đã chết) và bà Bùi Thị V1 (đã chết).

Vắng mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Ông Bùi Quang T1- Trưởng Công an xã T, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc.

+ Người được ủy quyền: Ông Trần Thành T2- Chức vụ: Phó trưởng Công an xã T, tỉnh Vĩnh Phúc (Theo văn bản ủy quyền ngày 27/5/2025)

2. *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch*: Bà Diệp Thị Thanh Tâm- Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Qua phản ánh của quần chúng nhân dân, Hà Hồng T thường sử dụng ma túy. Công an xã T, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc đã triệu tập T lên làm việc, tiến hành lấy lời khai và thu mẫu để xét nghiệm nước tiểu của T. Tại phiếu kết quả

xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 05/5/2025 của Trạm Y tế xã T, huyện L xác định T có nghiện ma túy loại Heroine. Công an xã T đã lập biên bản yêu cầu T trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày 05/5/2025 phải đến Ủy ban nhân dân xã T để làm thủ đăng ký cai nghiện tự nguyện nhưng T không thực hiện.

Tại bản tường trình và biên bản lấy lời khai T thể hiện: Bản thân nghiện ma túy từ năm 2014, hình thức sử dụng là hít, tần suất sử dụng một đến hai lần/ngày, lần sử dụng ma túy gần nhất là ngày 14/5/2025. T không đăng ký tham gia cai nghiện ma túy tự nguyện hoặc đăng ký điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế tại Ủy ban nhân dân xã.

Đại diện cơ quan đề nghị là Công an xã T, huyện L đề nghị Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với T tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Vĩnh Phúc, thời hạn từ 20 tháng đến 24 tháng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch đề nghị Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch căn cứ vào khoản 2 Điều 9, Điều 95, 105 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012; khoản 49, 59 Điều 1 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 sửa đổi, bổ sung năm 2020; khoản 1 Điều 32 của Luật Phòng, chống ma túy; Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022; Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của luật phòng, chống ma túy, luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy; Thông tư liên tịch số 03/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 01/3/2025 của Bộ C, Viện kiểm sát nhân dân tối cao và Tòa án nhân dân tối cao, xem xét, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với T tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Vĩnh Phúc, thời hạn từ 20 tháng đến 24 tháng.

Người bị đề nghị vắng mặt tại phiên họp, tuy nhiên trong biên bản ghi lời khai và bản tường trình đã thừa nhận hành vi sử dụng ma túy trái phép và xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

XÉT THẤY:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và trên cơ sở ý kiến của đại diện cơ quan đề nghị, Kiểm sát viên, thấy rằng:

Về tính hợp pháp của hồ sơ: Tài liệu có trong hồ sơ đề nghị được thu thập đầy đủ, đảm bảo về trình tự, thủ tục, thẩm quyền và thời hiệu theo quy định tại khoản 2 Điều 104 Luật Xử lý vi phạm hành chính và hướng dẫn tại các Điều 40, 41, 42 và 43 của Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ

quy định chi tiết một số điều của luật phòng, chống ma túy, luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

Về tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi vi phạm, nhân thân, mức độ nhận thức của người bị áp dụng: Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của T đã xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, làm lan tràn tệ nạn ma túy trong cộng đồng, gây tác động tiêu cực đến quá trình đấu tranh về tệ nạn ma túy trong xã hội. Mặc dù, nhận thức rõ tác hại của ma túy cũng như quy định của pháp luật nghiêm cấm sử dụng trái phép chất ma túy nhưng do thiếu ý thức rèn luyện, tu dưỡng bản thân nên T đã nghiện ma túy từ năm 2014 cho đến nay. Đến nay, T vẫn đang nghiện ma túy, Công an xã đã lập biên bản yêu cầu trong thời hạn 05 ngày làm việc phải đến Uỷ ban nhân dân xã để đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện nhưng T không thực hiện, do vậy T thuộc trường hợp "*không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện*" theo khoản 1 Điều 32 của Luật Phòng, chống ma túy; điểm a khoản 1 Điều 33 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ. Do vậy, cần áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với T để có điều kiện cải tạo bản thân.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Tại phiên họp T vắng mặt, các tài liệu trong hồ sơ thể hiện T là người nghiện chất ma túy và đã thành khẩn khai nhận về hành vi vi phạm của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 điều 9 của Luật xử lý vi phạm hành chính; T không có tình tiết tăng nặng nào theo quy định tại Điều 10 của Luật xử lý vi phạm hành chính.

Xét thấy, hành vi sử dụng trái phép chất ma túy có tác động rất xấu đến mọi mặt của đời sống xã hội, ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe, sự phát triển trí tuệ, thể chất của con người, làm suy thoái đạo đức và là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm. Do đó việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với T như đề nghị của đại diện Công an xã T, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch là cần thiết và hoàn toàn phù hợp pháp luật.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 9, Điều 95, 105 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012; khoản 49, 59 Điều 1 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 sửa đổi, bổ sung năm 2020; khoản 1 Điều 32 của Luật Phòng, chống ma túy; Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022; Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của luật phòng, chống ma túy, luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy; Thông tư liên tịch số 03/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 01/3/2025 của Bộ C, Viện kiểm sát nhân dân tối cao và Tòa án

nhân dân tối cao, cần áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Hà Hồng T.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Hà Hồng T, sinh ngày 15 tháng 9 năm 1971, hộ khẩu thường trú: Thôn Đ, xã T, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc vào Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Vĩnh Phúc.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 22 tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày công bố Quyết định, Công an xã T, huyện L có quyền kiến nghị, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch có quyền kháng nghị; người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính vắng mặt có quyền khiếu nại Quyết định trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được Quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Công an xã T, huyện L có trách nhiệm đưa người phải chấp hành quyết định vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày nhận được quyết định.

Nơi nhận:
- Người bị áp dụng;
- VKSND huyện Lập Thạch;
- Công an xã Thái Hòa;
- Phòng Hồ sơ CA tỉnh Vĩnh Phúc;
- Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Vĩnh Phúc;
- UBND xã Thái Hòa, huyện Lập Thạch;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Kim Thị Ánh Vân

Hà Hồng T là đối tượng nghiện chất ma túy Heroine từ năm 2014 và đang tham gia điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế tại Trung tâm y tế huyện L. Tuy nhiên qua theo dõi Công an xã T phát hiện Đỗ Trương P có biểu hiện nghi vấn sử dụng ma túy. Ngày 23/12/2024 và ngày 31/12/2024 Công an xã T phối hợp với Trạm y tế xã Tiên Lữ để tiến hành thu mẫu để xét nghiệm nước tiểu của P. Tại phiếu kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể ngày 23/12/2024 và ngày 31/12/2024 của Trạm y tế xã T, huyện L kết luận P dương tính với chất ma túy loại Heroine. Quá trình làm việc P thừa nhận có sử dụng ma túy, hiện P đang tham gia điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế nhưng thỉnh thoảng có sử dụng ma túy, hình thức sử dụng là trích, lần gần nhất P sử dụng ma túy là ngày 09/02/2025. Trước khi bị đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, P đang tham gia điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế tại Cơ sở điều trị M - Trung tâm y tế huyện L nhưng P không từ bỏ ma túy mà thỉnh thoảng vẫn sử dụng. Ngày 06/01/2025, sau khi nhận được Công văn đề nghị của UBND xã T về việc đối tượng Đỗ Trương P vẫn thường xuyên sử dụng trái phép chất ma túy, cơ sở điều trị Methadone - Trung tâm y tế huyện L đã ra Quyết định số 08/QĐ-TTYT về việc chấm dứt người bệnh tham gia điều trị Methadone đối với Đỗ Trương P với lý do vi phạm mục c khoản 2 Điều 36 Nghị định 141 ngày 28/10/2024.

Ngày 08/01/2025, Ủy ban nhân dân xã T, huyện L có Thông báo số 03/TB-UBND về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Đỗ Trương Phi . Cùng ngày 08/01/2025, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã T đã ra Quyết định số 71/QĐ-QLNN về việc quản lý người nghiện ma túy trong thời gian làm thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, giao Đỗ Trương P cho gia đình quản lý.

Ngày 15/01/2025, Ủy ban nhân dân xã T có đề nghị số 01/ĐN-CNBB gửi Phòng Lao động - Thương binh và xã hội huyện L về việc xem xét hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa Đỗ Trương P vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Ngày 16/01/2025 Phòng Lao động - Thương binh và xã hội huyện L có đề nghị số 03/ĐN-CNBB gửi Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch cùng toàn bộ hồ sơ đề nghị xem xét, áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Đỗ Trương Phi .

Tại phiên họp, Đại diện Phòng Lao động - Thương binh và xã hội huyện L đề nghị Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với P tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Vĩnh Phúc, thời hạn từ 18 tháng đến 20 tháng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch đề nghị Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch căn cứ vào khoản 2 Điều 9, Điều 95, 105 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012; khoản 49, 59 Điều 1 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 sửa đổi, bổ sung năm 2020; khoản 2 Điều 32 của Luật Phòng, chống ma túy; Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022; Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của luật phòng, chống ma túy, luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy xem xét, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với P tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Vĩnh Phúc, thời hạn từ 18 tháng đến 20 tháng.

Người bị đề nghị có mặt tại phiên họp thừa nhận hành vi sử dụng ma túy trái phép và xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

XÉT THẤY:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và trên cơ sở ý kiến của đại diện cơ quan đề nghị, Kiểm sát viên, thấy rằng:

Về tính hợp pháp của hồ sơ: Tài liệu có trong hồ sơ đề nghị được thu thập đầy đủ, đảm bảo về trình tự, thủ tục, thẩm quyền và thời hiệu theo quy định tại khoản 2 Điều 104 Luật Xử lý vi phạm hành chính và hướng dẫn tại các Điều 40, 41, 42 và 43 của Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của luật phòng, chống ma túy, luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

Về tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi vi phạm, nhân thân, mức độ nhận thức của người bị áp dụng: Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của P đã xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, làm lan tràn tệ nạn ma túy trong cộng đồng, gây tác động tiêu cực đến quá trình đấu tranh về tệ nạn ma túy trong xã

hội. Mặc dù, nhận thức rõ tác hại của ma túy cũng như quy định của pháp luật nghiêm cấm sử dụng trái phép chất ma túy nhưng do thiếu ý thức rèn luyện, tu dưỡng bản thân nên P đã nghiện ma túy từ năm 2021 cho đến nay. Trước khi bị đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, P đang tham gia điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế tại Cơ sở điều trị M- Trung tâm y tế huyện L nhưng P không từ bỏ được mà vẫn tiếp tục sử dụng ma túy, do vậy P thuộc trường hợp "*Trong thời gian cai nghiện ma túy tự nguyện bị phát hiện sử dụng trái phép chất ma túy;"* theo khoản 2 Điều 32 của Luật Phòng, chống ma túy. Do vậy, cần áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với P để có điều kiện cải tạo bản thân.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Tại phiên họp P thừa nhận là người nghiện chất ma túy và đã thành khẩn khai nhận về hành vi vi phạm của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 điều 9 của Luật xử lý vi phạm hành chính; P không có tình tiết tăng nặng nào theo quy định tại Điều 10 của Luật xử lý vi phạm hành chính.

Xét thấy, hành vi sử dụng trái phép chất ma túy có tác động rất xấu đến mọi mặt của đời sống xã hội, ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe, sự phát triển trí tuệ, thể chất của con người, làm suy thoái đạo đức và là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm. Do đó việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với P như đề nghị của đại diện Phòng L, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch là cần thiết và hoàn toàn phù hợp pháp luật.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 9, Điều 95 và Điều 105 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012; khoản 49, 59 Điều 1 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 sửa đổi, bổ sung năm 2020; khoản 2 Điều 32 của Luật Phòng, chống ma túy; Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022; Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của luật phòng, chống ma túy, luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy, cần áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Đỗ Trương Phi .

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Đỗ Trương P, sinh ngày 10 tháng 5 năm 1987, hộ khẩu thường trú: Thôn D, xã T, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc vào Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Vĩnh Phúc.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 19 (mười chín) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày công bố Quyết định, Phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện L có quyền kiến nghị, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch có quyền kháng nghị, người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính có quyền khiếu nại Quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện L phối hợp với Công an huyện L có trách nhiệm đưa người phải chấp hành quyết định vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày nhận được quyết định.

Nơi nhận:
- Người bị áp dụng;
- VKSND huyện Lập Thạch;
- Công an huyện Lập Thạch;
- Phòng LĐTB&XH huyện Lập Thạch;
- Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Vĩnh Phúc;
- UBND xã Tiên Lữ, huyện Lập Thạch;
- Lưu hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN

Kim Thị Ánh Vân